

Số: /SGDDĐT-VP

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
ứng dụng công nghệ thông tin
năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố về thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2021-2022 của ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc và các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2021-2022 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành Giáo dục gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021 - 2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số ở tất cả các cơ sở giáo dục. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL), triển khai hệ thống thông tin quản lý Ngành, kết nối đầy đủ, toàn

diện dữ liệu giữa các đơn vị; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Ngành với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của Thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo.

4. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá

a) Tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT trong thời gian học sinh tạm dừng đến trường để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục; tăng cường hoạt động kết nối trực tuyến giữa giáo viên và cha mẹ của trẻ mầm non.

b) Mỗi nhà trường tùy theo điều kiện thực tiễn để lựa chọn ít nhất 2 phần mềm dạy học trực tuyến để đảm bảo việc dạy học trực tuyến không bị gián đoạn khi học sinh không thể đến trường do dịch COVID-19; ưu tiên sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) đáp ứng quy định của Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT, giúp học sinh học chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

c) Tổ chức hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến; tăng cường áp dụng phương thức tập huấn giáo viên qua mạng, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; đảm bảo hướng dẫn học sinh tham gia được các hoạt động dạy học trực tuyến; hướng dẫn và phối hợp với phụ huynh trong triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn trên môi trường mạng và hiệu quả.

d) Vận động giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Ngành; Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường. Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

e) Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp hoặc tích hợp các chức năng quản lý học tập trực tuyến,

nội dung học tập với phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học thông qua mã định danh trên CSDL Ngành.

f) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

g) Thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý giáo dục chuyên ngành tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai sử dụng phần mềm truyền thông giáo dục eNetViet nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ, chính xác từ Sở tới phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị.

c) Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các cấp từ trường học, phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thành lập, cấp phép hoạt động cơ sở giáo dục.

e) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng; tiếp tục triển khai hiệu quả hội nghị trực tuyến giữa sở Giáo dục và Đào tạo với các đơn vị tham gia.

f) Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại các cơ sở giáo dục, phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Phòng tích hợp công thông tin thành viên hoặc liên kết với các trang Web cho

100% cơ sở giáo. Thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của Ngành.

g) Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn> và hòm thư điện tử mail.hanoiedu.vn; Cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của đơn vị trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử trên hệ thống <http://lich.hanoi.edu.vn> hoặc <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

a) Khuyến khích các đơn vị sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các đơn vị;

b) Rà soát, xây dựng kế hoạch đề chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới;

c) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân;

d) Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin trong các đơn vị, trường học

a) Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã: Phân công lãnh đạo phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin;

b) Đối với mỗi nhà trường: phân công một đồng chí trong Ban Giám hiệu và một cán bộ của trường làm đầu mối theo dõi, phụ trách triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo và các kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đã đạt được.

3. Các đơn vị cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Các đơn vị trường học cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm dạy học trực tuyến, phần mềm phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc Sở:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về công nghệ thông tin, gửi báo cáo điện tử và thông tin lãnh đạo, chuyên viên phụ trách công nghệ thông tin về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **30/9/2021**;

2. Phổ biến Thể lệ Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động đến tất cả giáo viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; Tổ chức, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia dự thi bắt đầu từ ngày 30/9/2021 đến hết ngày 30/10/2021. Báo cáo kết quả kèm theo danh sách giáo viên dự thi gửi về Sở trước ngày **05/11/2021**;

3. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi về Sở Giáo dục

và Đào tạo qua Văn phòng Sở (Bộ phận công nghệ thông tin để tổng hợp) trước ngày **30/01/2022**;

4. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2021-2022; lập báo cáo đánh giá và tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Văn phòng Sở (Bộ phận công nghệ thông tin để tổng hợp) trước ngày **31/5/2022**.

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại các đơn vị theo các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Văn phòng Sở (số 81 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội); email Bộ phận Công nghệ thông tin: khcntt@hanoiedu.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Công nghệ thông tin, Bộ GDĐT;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Tuấn

PHỤ LỤC 1

CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIÁO DỤC

*(Kèm theo Công văn bản số: /SGDDĐT-VP ngày tháng 9 năm 2021
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
2. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;
5. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó Giáo dục và Đào tạo là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ Giáo dục và Đào tạo nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số;
7. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;
9. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;
10. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

14. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

15. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

16. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

17. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chế độ báo cáo thông kê ngành giáo dục.

18. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông;

19. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông./.

PHỤ LỤC 2

CÁC GIẢI PHÁP PHẦN MỀM PHỤC VỤ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-VP ngày tháng 9 năm 2021
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đơn vị cung cấp giải pháp	Địa chỉ, tên ứng dụng	Mô tả
1.	Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án Tri thức Việt số hóa của Chính phủ	https://igiaoduc.vn/	Kho học liệu miễn phí cung cấp đa dạng các loại học liệu số phục vụ giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên.
2.	Sở Giáo dục và Đào tạo	http://study.hanoi.edu.vn	Ngân hàng học liệu, câu hỏi trắc nghiệm tích hợp hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến cho các cấp học Mầm non, giáo dục phổ thông
3.	Công ty cổ phần phần mềm Quảng Ích	EnetViet	Ứng dụng truyền thông hỗ trợ cán bộ quản lý của Sở, Phòng GDDT và các nhà trường gửi nhận thông tin điều hành một cách thuận tiện, an toàn; hỗ trợ giáo viên có kênh thông tin đa chiều với phụ huynh, học sinh; trang bị các công cụ quản lý kết quả học tập, giao, thu bài tập về nhà. Enetviet có 2 phiên bản: Miễn phí và có phí.
4.	Zavi của Zalo	https://zavi.me	Zavi là nền tảng hội nghị trực tuyến đầu tiên do chính đội ngũ kỹ sư Việt Nam phát triển, là ứng dụng miễn phí trong hệ sinh thái Zalo Group, người dùng có thể sử dụng Zavi để tạo phòng họp Online lên đến 100 người.
5.	OnMeeting của công ty FPT	https://onmeeting.com.vn/	Là một giải pháp dạy học trực tuyến sử dụng lõi của zoom nhưng bước xử lý dữ liệu thì

TT	Tên đơn vị cung cấp giải pháp	Địa chỉ, tên ứng dụng	Mô tả
			đặt tại máy chủ của FPT nên ít bị ảnh hưởng bởi sự cố nghẽn mạng. Phải mua thiết bị hoặc bản quyền sử dụng.
6.	MegaSchool của ISMART Education	https://online.ismart.edu.vn	Hệ thống tích hợp để dạy học, kiểm tra, đánh giá trực tuyến và kho bài giảng số phong phú. Miễn phí năm học 2021-2022.
7.	Đại học sư phạm Hà Nội	https://olm.vn/	Là nền tảng dạy học và kho học liệu điện tử miễn phí.
8.	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục Hà Nội	https://hoclieu.vn/	Là kho học liệu số tương tác trực quan cho lớp 1, 2, 6. Miễn phí năm học 2021-2022.
9.	Công ty TNHH Education Solutions Việt Nam	https://eduhome.com.vn/	Hệ thống kho học liệu điện tử miễn phí.
10.	VNPT Hà Nội	https://lms.vnedu.vn/	Nền tảng học và thi trực tuyến VNPT E-Learning Hỗ trợ các nhà trường xây dựng kênh học trực tuyến tương tác giữa giáo viên và học sinh. Thu phí tài khoản sử dụng